

Số: /BC-UBND

Trùng Khánh, ngày

tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO
Thuyết minh tình hình thực hiện
dự toán ngân sách huyện Trùng Khánh Quý I năm 2025

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015; Luật ngân sách sửa đổi ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 4518/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Trùng Khánh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2025;

Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Trùng Khánh báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện Quý I năm 2024 như sau:

I. Tình hình triển khai thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 trên địa bàn huyện Trùng Khánh

Thực hiện Thông tư số 88/2024/TT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; Công văn số 4595/STC-QLNS ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Sở Tài chính Cao Bằng về việc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách địa phương năm 2025;

Trên cơ sở dự toán ngân sách được UBND tỉnh giao, Dự toán HĐND huyện quyết định UBND huyện đã giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2025 cho các đơn vị triển khai thực hiện ngay từ đầu năm. Bên cạnh đó UBND huyện cũng đã ban hành Công văn số 2836/UBND-TCKH ngày 31 tháng 12 năm 2024 về việc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách địa phương niên độ 2025; Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2025 về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách Nhà nước năm 2025 trên địa bàn huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

II. Kết quả thực hiện dự toán thu chi ngân sách huyện Quý I năm 2025 trên địa bàn huyện Trùng Khánh

1. Kết quả thực hiện dự toán thu ngân sách quý I/2025

Tổng chỉ tiêu thu ngân sách nhà nước trên địa bàn được UBND tỉnh giao, HĐND huyện phân đầu là 58,58 tỷ đồng. Kết quả thu ngân sách đến hết Quý

I/2025 là 19,197 tỷ đồng, đạt 36,05% so với dự toán tỉnh giao và bằng 32,77% dự toán HĐND quyết định, tăng 44,43% so với cùng kỳ năm trước.

Trên cơ sở dự toán được giao, tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn với sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, Ủy ban nhân dân các cấp, tăng cường giám sát của HĐND các cấp đối với hoạt động thu ngân sách và sự phối kết hợp của các ban, ngành, đoàn thể trong việc tuyên truyền phổ biến các chính sách pháp luật về thuế, phí, lệ phí cùng với việc áp dụng các biện pháp kê khai, thu nộp triệt để của các cơ quan Thuế, Hải Quan, Bưu điện, các đơn vị và UBND các xã, thị trấn đảm bảo mọi nguồn thu được nộp vào ngân sách đúng, đủ, kịp thời gian.

Tổng thu ngân sách quý I/2025 trên địa bàn huyện vượt kế hoạch đã đề ra, có 3/11 chỉ tiêu vượt mức kế hoạch Quý I/2025 đã đề ra như: Thu khác ngân sách (104,89%); Thu lệ phí trước bạ (52,75%); Thuế thu nhập cá nhân (35,88%); Bên cạnh đó, có 8/11 chỉ tiêu không đạt theo kế hoạch Quý I/2025, một số chỉ tiêu thu đạt thấp so với dự toán giao, như: Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (9,43%); Thu tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước (11,59%).

2. Kết quả thực hiện dự toán chi ngân sách quý I/2025

Tổng chỉ tiêu chi ngân sách địa phương được UBND tỉnh giao và HĐND huyện giao đầu năm là 1.101,335 tỷ đồng. Trong đó: Chi đầu tư phát triển là 40,732 tỷ đồng; chi thường xuyên là 932,212 tỷ đồng; chi dự phòng ngân sách là 18,085 tỷ đồng; chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu là 110,306 tỷ đồng.

Kết quả chi ngân sách đến hết Quý I/2025 là 181,616 tỷ đồng đạt 16,49% so với dự toán UBND tỉnh và HĐND huyện giao, thấp hơn so với cùng kỳ năm trước do đầu năm chưa có khối lượng để giải ngân và cũng chịu ảnh hưởng một phần từ công tác sắp xếp các đơn vị hành chính. Trong đó, chi đầu tư phát triển 12,966 tỷ đồng; chi thường xuyên là 166,842 tỷ đồng; chi thực hiện chương trình mục tiêu, nhiệm vụ bổ sung từ ngân sách cấp trên là 1,808 tỷ đồng.

Các khoản chi ngân sách trong 3 tháng đầu năm 2025 cơ bản đảm bảo đúng dự toán giao, đúng quy định chế độ hiện hành và đúng tiến độ triển khai thực hiện đảm bảo đáp ứng kịp thời các hoạt động chính trị, kinh tế, an ninh, quốc phòng, đảm bảo an sinh xã hội góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội tại địa phương.

(Chi tiết có các biểu 93,94,95 đính kèm)

Trên đây là thuyết minh báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách Quý I năm 2025 của huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính Cao Bằng;
- TT. Huyện ủy, HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- VP HĐND&UBND huyện;
- MTTQ và các tổ chức đoàn thể;
- Các phòng ban chuyên môn;
- Các đơn vị sự nghiệp và tổ chức chính trị xã hội;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang TTĐT huyện Trùng Khánh;
- Lưu: VT, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nông Văn Bộ

UBND HUYỆN TRỪNG KHÁNH**CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÝ I NĂM 2025***Đơn vị: Triệu đồng*

STT	NỘI DUNG	Dự toán đầu năm	Thực hiện	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	58.580	321.384	548,62	90,46
I	Thu cân đối NSNN	58.580	19.197	32,77	144,43
1	Thu nội địa	58.580	19.197	32,77	144,43
2	Thu viện trợ	-	-		
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		302.187		88,37
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	1.101.335	181.616	16,49	84,79
I	Tổng chi cân đối ngân sách huyện	991.029	179.808	18,14	125,01
1	Chi đầu tư phát triển	40.732	12.966	31,83	55,87
2	Chi thường xuyên	932.212	166.842	17,90	138,31
3	Dự phòng ngân sách	18.085	-	-	
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp tỉnh	110.306	1.808	1,64	2,57

UBND HUYỆN TRỪNG KHÁNH**THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ I NĂM 2025***Đơn vị: Triệu đồng*

STT	NỘI DUNG	Dự toán đầu năm	Thực hiện	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	58.580	19.197	32,77	144,44
I	Thu nội địa	58.580	19.197	32,77	144,44
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước	750	227	30,33	84,88
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	-	-		
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	20.680	4.524	21,88	94,36
4	Thuế thu nhập cá nhân	2.200	789	35,88	117,98
5	Thuế bảo vệ môi trường		-		
6	Lệ phí trước bạ	7.500	3.956	52,75	236,20
7	Thu phí, lệ phí	2.030	602	29,67	55,78
8	Các khoản thu về nhà, đất	14.192	2.540	17,90	317,06
-	<i>Thuế sử dụng đất nông nghiệp</i>				
-	<i>Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp</i>	64	10	15,63	333,33
-	<i>Thu tiền sử dụng đất</i>	11.800	1.937	16,42	400,21
-	<i>Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước</i>	1.500	497	33,11	7.095,26
-	<i>Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước</i>	828	96	11,59	
9	Thu cấp quyền khai thác khoáng sản	2.808	265	9,43	
10	Thu khác ngân sách	8.420	6.293	74,74	181,94
11	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	-			
II	Thu viện trợ				
B	THU NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	58.580	19.197	32,77	144,44
1	Từ các khoản thu phân chia	58.580	19.197	32,77	144,44
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%				

UBND HUYỆN TRỪNG KHÁNH**THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÝ I NĂM 2025***Đơn vị: Triệu đồng*

STT	NỘI DUNG	Dự toán đầu năm	Thực hiện	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	1.101.335	181.616	16,49	84,79
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN	991.029	179.808	18,14	125,01
I	Chi đầu tư phát triển	40.732	12.966	31,83	55,87
1	Chi đầu tư cho các dự án	38.732	10.566	27,28	48,68
2	Chi đầu tư phát triển khác	2.000	2.400	120,00	160,00
II	Chi thường xuyên	932.212	166.842	17,90	138,31
	<i>Trong đó:</i>				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	493.368	84.225	17,07	131,60
2	Chi khoa học và công nghệ	-	-		
3	Chi y tế, dân số và gia đình	66.265	18.145	27,38	130,82
4	Chi văn hóa thông tin	8.846	303	3,43	195,48
5	Chi phát thanh, truyền hình	3.489	548	15,71	119,13
6	Chi thể dục thể thao	995	77	7,74	132,76
7	Chi bảo vệ môi trường	5.210	1	0,02	
8	Chi hoạt động kinh tế	36.653	3.808	10,39	459,90
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	238.299	42.647	17,90	134,95
10	Chi bảo đảm xã hội	57.034	9.408	16,50	170,31
III	Dự phòng ngân sách	18.085		-	
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN	110.306	1.808	1,64	2,57
1	Chương trình mục tiêu quốc gia	110.306	1.808	1,64	
2	Cho các chương trình dự án vốn đầu tư				
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên	-			